TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HSST
Ngày: 14/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hoà.

2. Ông Vàng Văn Phủ.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2019/TLST - HS ngày 17/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Chu Gơ G (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1997 (không xác định được ngày, tháng sinh)

Tại: Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Dân tộc: Hà nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Chu De Tho - Sinh năm 1967

Con bà: Sào San Mẩy - Sinh năm 1969

Trú tại: Thôn T, xã N, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án: Không

Tiền sự: có 01 tiền sự: Tại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 38/2016/QĐ - TA ngày 10/6/2016 của Toà án nhân dân

huyện Bát Xát với thời hạn là 12 tháng kể từ ngày 28/4/2016 đến ngày 28/4/2017 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2019 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát - Có mặt

2. Chu Go G (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1997 (không xác định được ngày, tháng sinh)

Tại: Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Hà nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Chu Gì Go - Sinh năm 1977 (đã chết)

Con bà: Lý Lở Mẩy - Sinh năm 1976

Trú tại: Thôn T, xã N, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án: Không

Tiền sự: có 01 tiền sự: Tại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 100/2017/QĐ - TA ngày 27/10/2017 của Toà án nhân dân huyện Bát Xát với thời hạn là 12 tháng kể từ ngày 03/10/2017 đến ngày 03/10/2018 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/01/2019 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát - Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Chu Gơ G: Bà Lê Hoạ Thu -Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Chu Go G: Bà Nguyễn Thị Hương Thuỷ -Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/01/2019, Chu Gơ G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P6 - 3479 chở Chu Go G đi từ xã B về nhà tại xã N, huyện Bát Xát. Khi đi đến chợ xã M, huyện Bát Xát thì Chu Gơ G nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng. Chu Gơ G rủ Chu Go G góp mỗi người 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) đồng để mua ma túy về cùng sử dụng, Chu Go G đồng ý. Chu Gơ G đưa cho Chu Go G 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) đồng rồi để xe mô tô ở góc chợ và cùng

Chu Go G đi tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực cầu sắt thuộc thôn M, xã M, Chu Gơ G và Chu Go G gặp một người đàn ông không quen biết, Chu Go G hỏi người đàn ông này "Chú có hàng (tức Hêrôin) bán không?, người đàn ông này bảo có và hỏi Chu Go G "Mua bao nhiêu", Chu Go G nói "Cháu mua 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng" và lấy tiền đưa cho người đàn ông này. Người đàn ông này nhận tiền và đưa cho Chu Go G 01 (một) gói giấy trắng có dòng kẻ, Chu Go G mở ra kiểm tra thì thấy bên trong chứa Hêrôin. Sau đó, Chu Go G gói lại và cầm ở trong lòng bàn tay phải rồi cùng Chu Gơ G đi đến chỗ dựng xe mô tô để đi về nhà. Khi Chu Gơ G điều khiển xe mô tô chở Chu Go G đi đến khu vực cây xăng xã M, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của Chu Go G 01 (một) gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục (Chu Go G và Chu Gơ G khai nhận là Hêrôin mua về để cùng sử dụng), ngoài ra còn thu giữ của Chu Gơ G 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24P6 - 3479

Ngày 21/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã ra Quyết định trưng cầu giám định về chất ma túy số 22 đối với số vật chứng đã thu giữ của Chu Gơ G và Chu Go G.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 21/01/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: 01 (một) gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Chu Gơ G và Chu Go G có khối lượng là 0,78 (không phẩy bảy mươi tám) gam. Trích mẫu 0,11 (không phẩy mười một) gam để tiến hành giám định, còn lại 0,67 (không phẩy sáu mươi bảy) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại bản kết luận giám định số 60/GĐMT ngày 22/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,78 (không phẩy bảy mươi tám) gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ của Chu Gơ G và Chu Go G ngày 20/01/2019 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát gửi đến giám định là chất ma túy Heroine (Hêrôin)

Tại phiên toà bị cáo Chu Gơ G và Chu Go G khai nhận ngày 20/01/2019 tại chợ M Chu Gơ G và Chu Go G đã mua 01 gói Hêrôin với giá là 500.000đ với mục đích về để cùng nhau sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác.

Bản cáo trạng số 21/CT - VKS ngày 16/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo Chu Gơ G và Chu Go G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Chu Gơ G và Chu Go G đã khai nhận tội, các bị cáo đã góp mỗi người 250.000đ mua 01 gói

Hêrôin với giá là 500.000đ với mục đích về để sử dụng ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Chu Gơ G và Chu Go G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" Xử phạt bị cáo Chu Gơ G với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; bị cáo Chu Go G với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ 0,67 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Gơ G đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Gơ G mức án 01năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Go G đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chu Go G mức án 01năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Chu Gơ G và Chu Go G: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Khoảng 12 giờ ngày 20/01/2019, Chu Gơ G rủ Chu Go G góp mỗi người 250.000 (Hai trăm năm mươi nghìn) đồng để mua ma túy về cùng sử dụng, Gia đồng ý. Sau khi mua được ma tuý Chu Gờ Giờ điều khiển xe mô tô chở Chu Go G đi đến khu vực cây xăng xã M, huyện Bát Xát thì bị tổ công tác của Công an huyện

Bát Xát phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố các bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Chu Gơ G và Chu Go G là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, hiểu biết xã hội. Mặc dù biết rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do ý thức chấp hành pháp luật không tốt nên vào ngày 20/01/2019, Chu Gơ G và Chu Go G đã cùng nhau đi mua 0,78 (không phẩy bẩy mươi tám) gam Hêrôin về với mục đích để sử dụng. Khi đang trên đường đi về nhà thì Chu Gơ G và Chu Go G bị tổ công tác của Công an huyện Bát Xát phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Chu Gơ G là người rủ rê khởi xướng, vì vậy Chu Gơ G có vai trò chính trong vụ án. Còn đối với Chu Go G, sau khi được Chu Gơ G rủ đi mua ma túy về để sử dụng, Chu Go G đã nhất trí tham gia và là người thực hành tích cực, vì vậy Chu Go G là người giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Xét về nhân thân các bị cáo thấy rằng đều là những người sử dụng ma tuý đã có một tiền sự và bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tính đến ngày phạm tội ngày 20/01/2019 các bị cáo chưa chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Hành vi của Chu Gơ G và Chu Go G đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị can và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy đinh "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đến 500.000.000 đồng", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là người sử dụng ma túy nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ của các bị cáo 0,78 (không phẩy bảy mươi tám) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục và thu giữ của Chu Gơ G 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24P6 - 3479.

- Đối với 0,78 (không phẩy bảy mươi tám) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục. Sau khi trích mẫu giám định còn lại 0,67 (không phẩy sáu mươi bảy) gam là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS, biển kiểm soát 24P6 - 3479 đã thu giữ của Chu Gơ G. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ chiếc xe mô tô trên là của anh Chu Phú Phà (anh ruột của Chu Gơ G) sinh năm 1993, trú tại Thôn T, xã N, huyện Bát Xát. Anh Chu Phú Phà không biết Chu Gơ G sử dụng chiếc xe trên vào việc đi mua ma túy nên ngày 17/02/2019, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Chu Phú Phà là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Chu Gơ G và Chu Go G ngày 20/01/2019 do Chu Gơ G và Chu Go G không biết tên, tuổi và địa chỉ, ngoài lời khai của Chu Gơ G và Chu Go G không có tài liệu nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Chu Gơ G và Chu Go G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Chu Gơ G 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2019.

Xử phạt bị cáo Chu Go G 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/01/2019.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 bì tái niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 0,67 (không phẩy sáu mươi bảy) gam Hêrôin còn lại sau giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong mới này có chữ ký của hai bên giao nhận và hình dấu tròn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của phong bì mới có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Chu Gơ G và Chu Go G có hành vi phạm tội về ma tuý. Phát hiện, thu giữ ngày 20/01/2019 tại thôn M, xã M, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Chu Gơ G và Chu Go G mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKSND tỉnh, huyện 2*
- *Công an huyện 2*
- *Phòng hồ sơ Công an tỉnh;*
- *Sở tư pháp*
- *Người bào chữa 2*
- *Bị cáo 2*
- *T.H.A 3; Lưu*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Vàng Văn Phủ **Nguyễn Trung Dong** **Phạm Thị Thanh Hương**

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Trung Dong **Đinh Thị Hạnh** **Phạm Thị Thanh Hương**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân	**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Nguyễn Trung Dong	**Trần Thị Yến**
	Phạm Thị Thanh Hương